

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 173/2024/HSST
Ngày 12 - 6 - 2024

NHÂN D
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quảng Văn Tiễn; bà Lương Thị Khuyên

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:** Ông Sộng Nỗ Ly - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- **Những người tham gia tố tụng khác:** Gồm cán bộ, chiến sỹ thuộc nhà Tạm giữ Công an huyện Sông Mã: Ông Nguyễn Trọng Tình, ông Lò Văn Đăng, ông Lương Bình Minh.

Ngày 12 tháng 6 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã và điểm cầu thành phần thuộc Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 177/2024/HSST ngày 21 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Lùng D**, sinh năm 1975, tại huyện Sông M, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản M, xã Nà Ngh, huyện Sông M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Bá Ph (đã chết) và bà Đỗ Thị H; bị cáo có vợ là Lò Thị S và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 27/HSST ngày 24/7/2002 của TAND huyện Sông Mã, xử phạt Nguyễn Lùng D 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tại bản án số 268/HSST ngày 21/9/2004 của TAND tỉnh Sơn La, xử phạt Nguyễn Lùng D 05 năm tù giam về

tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp một năm tù của bản án số 27/HSST là 06 năm tù giam; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2024 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 50 phút ngày 10/01/2024 tổ công tác Công an thị trấn Sông Mã làm nhiệm vụ phòng chống ma túy tại tổ dân phố 1, thị trấn Sông Mã phát hiện một nam thanh niên đang đi bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy nên đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Đối tượng khai nhận tên là Nguyễn Lùng D, sinh năm 1975 trú tại bản M, xã Nà Ngh, huyện Sông Mã, qua làm việc và vận động D đã lấy từ trong túi quần bên phải ra một gói nilon màu hồng chứa các cục bột liên kết màu trắng; một gói nilon màu xanh chứa một mảnh với một viên nén màu hồng và một túi nilon màu xanh chứa chất bột màu hồng (theo D khai nhận là Hồng phiến và Heroine). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D, thu giữ và niêm phong vật chứng là các gói nilon chứa chất nghi là ma túy.

Ngày 10/01/2024 tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã, Hội đồng bóc mở niêm phong đã tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng và trích mẫu giám định, kết quả:

- Số bột màu trắng có khối lượng là 1,04 gam đã trích 0,11 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu D1, vật chứng còn lại là 0,93 gam ký hiệu L1;
- Viên nén và mảnh viên nén màu hồng có khối lượng là 0,12 gam đã sử dụng toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu D2;
- Số bột màu hồng có khối lượng là 10,74 gam đã trích 1,24 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu D3, vật chứng còn lại là 9,50 gam ký hiệu L2.

Tại bản kết luận giám định số 352/KL ngày 15/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

- Mẫu ký hiệu D1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các D mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam.

- Mẫu ký hiệu D2, D3 gửi giám định đều là ma túy; loại *Methamphetamine*; Khối lượng của các mẫu gửi giám định là D2= 0,12 gam; D3= 1,24 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,04 gam; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của

Chính phủ quy định các D mục chất ma túy và tiền chất và 10,86 gam Loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Lùng D khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 21 giờ ngày 09/01/2024 D đem theo số tiền 200.000 đồng (là tiền do D lao động tiết kiệm mà có) một mình đi bộ ra ngoài đường rồi xin đi nhờ xe người qua đường từ bản M, xã Nà Ngh đến bản Co Mạ, xã Huổi Một, huyện Sông Mã để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến bản Co Mạ, D xuống xe rồi đi bộ vào trong bản, trên đường đi D gặp một người đàn ông không rõ D tính, D dừng lại hỏi mua ma túy thì người này đồng ý. D đưa cho người này số tiền 200.000 đồng, sau khi nhận tiền người đàn ông này đưa cho D một gói nilon màu hồng chứa các mảnh Heroine và một gói nilon màu hồng bên trong chứa một viên với một mảnh Hồng phiến, ngoài ra người đàn ông này đưa thêm cho D một túi nilon màu xanh chứa bột Hồng phiến, nói đem về xem dùng được thì dùng, vì số Hồng phiến này bị hỏng. Sau đó, D cầm theo số ma túy mua được đi bộ ra quốc lộ 4G và tiếp tục xin đi nhờ xe người qua đường về nhà. Khoảng 08 giờ ngày 10/01/2024 D đem theo số ma túy mua được đi đến tổ dân phố 1, thị trấn Sông Mã để thăm người thân thì bị tổ công tác Công an thị trấn Sông Mã phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu.

Cáo trạng số 121/CT-VKSSM ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử bị cáo Nguyễn Lùng D về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Lùng D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội D, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lùng D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy
Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.
Xử phạt bị cáo Nguyễn Lùng D từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù;
Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX: Tịch thu để tiêu hủy 0,93 gam ma túy, loại Heroine đựng trong một túi nilon màu trắng; 9,50 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong một túi nilon màu xanh; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở;

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Lùng D không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội D và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 10/01/2024 bị cáo Nguyễn Lùng D đã có hành vi tàng trữ 1,04 gam ma túy, loại Heroine và 10,86 gam ma túy, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng của 02 chất ma túy là 11,90 gam, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; phát biểu luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị mức xử phạt tù giam đối với bị cáo về tội D nêu trên là phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà bị cáo Nguyễn Lùng D thực hiện đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

[3] Về tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm điều cấm của pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể

hiện sự coi thường pháp luật, vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo tuy không có tiền án, tiền sự nhưng đã 02 lần bị kết án. Do đó khi lượng hình cần cân nhắc để có mức án phù hợp với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề có liên quan: Đối với người đàn ông không rõ tên, địa chỉ là người đã bán ma túy cho bị cáo tại bản Co Mạ, xã Huổi Một, huyện Sông Mã vào ngày 09/01/2024. Do không xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Vật chứng của vụ án: Đối với 0,93 gam ma túy, loại Heroine đựng trong một túi nilon màu trắng; 9,50 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong một túi nilon màu xanh; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội D và hình phạt:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lùng D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lùng D 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/01/2024.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu để tiêu hủy 0,93 gam ma túy, loại Heroine đựng trong một túi nilon màu trắng; 9,50 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong một túi nilon màu xanh; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở;

(các vật chứng được đựng trong một phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 0000251).

Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 116/QĐ-VKS ngày 21/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 10 giờ 00 phút ngày 10 tháng 6 năm 2024 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Lùng D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/6/2024).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- CCTHADS huyện Sông Mã;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lô Văn Long